

Số: 17/2024/QĐST- KDTM

Từ Sơn, ngày 28 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số 28/2023/TLST- KDTM ngày 28 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP S1 (S2). Địa chỉ: Số G phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Bà Ngô Thu H – Tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Cao Minh T – Giám đốc khối quản lý và xử lý nợ có vấn đề Ngân hàng TMCP S1. Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Mạnh H1, ông Nguyễn Hoàng S, ông Trịnh Hoàng H2 – Khối quản lý và xử lý nợ có vấn đề Ngân hàng TMCP S1.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị T2, sinh năm 1965. Cùng địa chỉ: Khu phố N, phường P, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Xuân T3, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu phố N, phường P, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T2, anh T3: Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1962. Địa chỉ: Khu phố N, phường P, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn T1, bà Phạm Thị T2 phải trả cho Ngân hàng TMCP S1 (S2) số tiền nợ tính đến hết ngày 19/02/2024 là 1.682.092.286 đồng, trong đó nợ gốc là 800.000.000 đồng, nợ lãi là 882.092.286 đồng theo Hợp đồng tín dụng số

87/2016/HĐHM - CN/SHB.111000 ngày 11/10/2016 kèm theo các khế ước và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 20/02/2024 theo lãi suất trong hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Thời hạn cuối cùng thanh toán toàn bộ khoản nợ là ngày 20/4/2024.

Trường hợp ông T1, bà T2 không trả được tiền thì đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất số 52, tờ bản đồ số 19, diện tích 141m² (nay là thửa đất số 33, tờ bản đồ 49, diện tích 142,8m²) tại thôn N, xã P, huyện T (nay là khu phố N, phường P, thành phố T), tỉnh Bắc Ninh đã được UBND huyện T (nay là thành phố T) cấp GCNQSDĐ ngày 18/7/2001 cho hộ ông Nguyễn Văn T1.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ngân hàng TMCP S1 tự nguyện chịu toàn bộ và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà T2 phải chịu 15.615.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm cho ông T1. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S1 30.941.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003550 ngày 27/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Từ Sơn;
- CCTHADS TP Từ Sơn;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh